

Công ty TNHH Amway Việt Nam

Số: 50/2024/AVN-MKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP HCM, ngày 12 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi: Sở Công Thương Thành phố Cần Thơ

Tên thương nhân: Công ty TNHH Amway Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 VSIP II-A, Đường số 30, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Tân Uyên, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3801 180 Fax: 0274 3801 330 Email: dangkykhuyenmai@amway.com

Mã số thuế: 3600817381

Người liên hệ: Sừ Thị Mỹ Huỳnh Điện thoại: 0906 88 30 70

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, Công ty TNHH Amway Việt Nam (“Amway”) thông báo chương trình khuyến mại như sau:

- Tên chương trình khuyến mại:** Cùng Nutrilite bứt phá năm tài chính mới
- Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Thành phố Cần Thơ
- Hình thức khuyến mại:** tặng hàng hóa không thu tiền có kèm theo việc mua bán hàng hóa
- Thời gian khuyến mại:** từ ngày 4/9/2024 đến ngày 29/9/2024 được chia làm 3 giai đoạn như sau:
 - Giai đoạn 1:** ngày 4/9/2024 áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên. Trong Giai đoạn 1, mỗi Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
 - Giai đoạn 2:** ngày 5/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1). Trong Giai đoạn 2, mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
 - Giai đoạn 3:** từ ngày 6/9/2024 đến ngày 29/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2). Trong Giai đoạn 3, không giới hạn suất khuyến mại cho mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối.

5. Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:

Áp dụng cho tất cả sản phẩm Nutrilite trong phụ lục “Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại” được đính kèm theo Thông Báo này.

6. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

Nước Uống Có Ga Bô Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT)

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại): Tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối, trong đó chia thành 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1:** áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên.



- **Giai đoạn 2:** áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1).
- **Giai đoạn 3:** áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2).

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

25.000 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bò Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT) Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

9. Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại: 5.341.350.000 VNĐ

10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại:

Khi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối của Công ty TNHH Amway Việt Nam (tương ứng với từng giai đoạn của chương trình) mua các hàng hóa tại Mục 5 Thông báo này với đơn hàng trị giá từ 4.500.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT; không áp dụng cộng gộp đơn hàng); sẽ được tặng 01 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bò Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT). Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

Số lượng hàng hóa: 25.000 sản phẩm; **Tổng giá trị khuyến mại:** $25.000 \times 213.654 = 5.341.350.000$ VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT)

Lưu ý: Đơn hàng có sản phẩm khuyến mãi, sản phẩm mới, hoặc sản phẩm có giới hạn số lượng: trong thời gian thực hiện chương trình khuyến mại từ ngày 4/09/2024 đến ngày 29/09/2024 khách hàng đặt hàng kể từ thời điểm đặt hàng thành công, cần thanh toán đơn hàng và Amway Việt Nam nhận được tiền thanh toán trước 12h trưa ngày làm việc kế tiếp, kể cả Thứ 7 và Chủ nhật (Không tính Ngày lễ). Nếu quá thời hạn trên, khách hàng có thể đặt lại đơn hàng khác để tham gia chương trình khuyến mại. Các hình thức thanh toán bao gồm:

- Bằng tiền mặt hoặc qua máy POS (máy chấp nhận thanh toán thẻ) trực tiếp tại các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm, Cửa Hàng Amway Việt Nam trong danh sách được đăng tải tại website của Amway Việt Nam theo đường dẫn: <https://www.amway.com.vn/vn/shop-finder/region/>
- Chuyển khoản đến tài khoản của các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm.
- Thanh toán trực tuyến qua hệ thống đặt hàng trên trang web www.amway.com.vn

11. Tên của các thương nhân cùng thực hiện, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận (văn bản thỏa thuận/hợp đồng gửi kèm).

Công ty TNHH Amway Việt Nam cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM

 (Ký tên và đóng dấu)
HUỲNH THIÊN TRIỀU





STT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa
1	104270	Nutrillite Bio C Plus
2	104271	Nutrillite Natural B Complex
3	592400	Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
4	426100	nutrillite™ vitamin E
5	103208	Nutrillite Salmon Omega-3
6	808400	Nutrillite Milk Thistle & Dandelion
7	103977	Nutrillite Glucosamine
8	120843	Nutrillite Double X
9	120844	Nutrillite Double X (Không bao gồm khay đựng sản phẩm)
10	860100	Nutrillite Heart Health CoQ10
11	117304	Nutrillite Multi Carotene
12	117580	Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La
13	103050	Nutrillite CB Plus
14	117085	Nutrillite GreenTrim
15	110415	nutrillite™ all plant protein powder
16	120571	Nutrillite Probiotic
17	118891	Nutrillite Phytopowder Electrolyte vị cam (Hộp nhựa)
18	102578	Nutrillite Protein Powder - Vị Trà Xanh
19	119293	Nutrillite Mixed Collagen Peptide Drink
20	125394	Nutrillite Immunity Defense ZinC + Holy Basil
21	300920	NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly
22	102736	nutrillite™ fiber powder
23	126009	nutrillite™ daily
24	123043	nutrillite™ KiDS daily
25	123046	nutrillite™ KiDS complete immunity
26	104273	Nutrillite Calcium Magnesium
27	110610	nutrillite™ cal mag D
28	104664	nutrillite™ joint health
29	124490	BodyKey By Nutrillite - Vị Sô Cô La
30	124492	BodyKey By Nutrillite - Vị Cà Phê
31	124499	BodyKey By Nutrillite - Vị Trà Sữa
32	320839	Bộ Bodykey Dễ Dàng (Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 BodyKey by Nutrillite (Tùy chọn hương vị), 01 Nutrillite Fiber Powder)
33	320840/325814	Bộ BodyKey Cơ Bản (02 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 Nutrillite™ Fiber Powder, 01 nutrillite™ advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 02 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
34	320841/325815	Bộ Bodykey Toàn Diện (04 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 04 Nutrillite Fiber Powder, 01 nutrillite advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 01 Nutrillite Double X (Không khay), 01 Nutrillite CB Plus, 01 Nutrillite GreenTrim, 01 Túi thể thao Bodykey, 04 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
35	303417	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tim Mạch (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10)
36	303418	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Đề Kháng (TP BVSK Nutrillite Double X, TP BVSK Nutrillite Probiotic)
37	303419	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tiêu Hóa (TP BVSK Nutrillite Probiotic, TP BVSK Nutrillite Chewable Fiber Blend)
38	304040	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ xương khớp (TP BVSK Nutrillite™ Joint Health, TP BVSK Nutrillite™ Cal Mag D + TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3)
39	304041	Bộ dinh Dưỡng Nền Tảng (TP BVSK Nutrillite Protein Thực Vật - Nutrillite All Plant Protein Powder, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Double X)
40	304042	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe nam giới (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10, Nutrillite Milk Thistle & Dandelion)
41	304043	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ sức khỏe phụ nữ (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
42	304044	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc người lớn tuổi (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3
43	320849	Bộ dinh dưỡng nền tảng trẻ em (TPBVSK nutrillite™ KIDS daily, TPBVSK NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly, TPBS Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La)
44	109745	nutrillite™ vitamin C extended release
45	109747	nutrillite™ vitamin C extended release
46	126136	nutrillite™ advanced triple omega - 3

Công ty TNHH Amway Việt Nam

Số: 50/2024/AVN-MKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP HCM, ngày 12 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi: Sở Công Thương Thành phố Hà Nội

Tên thương nhân: Công ty TNHH Amway Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 VSIP II-A, Đường số 30, Khu Công nghiệp Việt Nam–Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Tân Uyên, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3801 180 Fax: 0274 3801 330 Email: dangkykhuyenmai@amway.com

Mã số thuế: 3600817381

Người liên hệ: Sử Thị Mỹ Huỳnh Điện thoại: 0906 88 30 70

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, Công ty TNHH Amway Việt Nam (“Amway”) thông báo chương trình khuyến mại như sau:

- Tên chương trình khuyến mại:** Cùng Nutrilite bứt phá năm tài chính mới
- Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Thành phố Hà Nội
- Hình thức khuyến mại:** tặng hàng hóa không thu tiền có kèm theo việc mua bán hàng hóa
- Thời gian khuyến mại:** từ ngày 4/9/2024 đến ngày 29/9/2024 được chia làm 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1:** ngày 4/9/2024 áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên. Trong Giai đoạn 1, mỗi Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
- Giai đoạn 2:** ngày 5/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1). Trong Giai đoạn 2, mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
- Giai đoạn 3:** từ ngày 6/9/2024 đến ngày 29/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2). Trong Giai đoạn 3, không giới hạn suất khuyến mại cho mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối.

5. Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:

Áp dụng cho tất cả sản phẩm Nutrilite trong phụ lục “Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại” được đính kèm theo Thông Báo này.

6. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

Nước Uống Có Ga Bô Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT)

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại): Tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối, trong đó chia thành 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1:** áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên.



- **Giai đoạn 2:** áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1).
- **Giai đoạn 3:** áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2).

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

25.000 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bò Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT) Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

9. Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại: 5.341.350.000 VNĐ

10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại:

Khi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối của Công ty TNHH Amway Việt Nam (tương ứng với từng giai đoạn của chương trình) mua các hàng hóa tại Mục 5 Thông báo này với đơn hàng trị giá từ 4.500.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT; không áp dụng cộng gộp đơn hàng); sẽ được tặng 01 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bò Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT). Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

Số lượng hàng hóa: 25.000 sản phẩm; **Tổng giá trị khuyến mại:** $25.000 \times 213.654 = 5.341.350.000$ VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT)

Lưu ý: Đơn hàng có sản phẩm khuyến mãi, sản phẩm mới, hoặc sản phẩm có giới hạn số lượng: trong thời gian thực hiện chương trình khuyến mại từ ngày 4/09/2024 đến ngày 29/09/2024 khách hàng đặt hàng kể từ thời điểm đặt hàng thành công, cần thanh toán đơn hàng và Amway Việt Nam nhận được tiền thanh toán trước 12h trưa ngày làm việc kế tiếp, kể cả Thứ 7 và Chủ nhật (Không tính Ngày lễ). Nếu quá thời hạn trên, khách hàng có thể đặt lại đơn hàng khác để tham gia chương trình khuyến mại. Các hình thức thanh toán bao gồm:

- Bằng tiền mặt hoặc qua máy POS (máy chấp nhận thanh toán thẻ) trực tiếp tại các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm, Cửa Hàng Amway Việt Nam trong danh sách được đăng tải tại website của Amway Việt Nam theo đường dẫn: <https://www.amway.com.vn/vn/shop-finder/region/>
- Chuyển khoản đến tài khoản của các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm.
- Thanh toán trực tuyến qua hệ thống đặt hàng trên trang web www.amway.com.vn

11. Tên của các thương nhân cùng thực hiện, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận (văn bản thỏa thuận/hợp đồng gửi kèm).

Công ty TNHH Amway Việt Nam cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM


 (Ký tên và đóng dấu)
HUỲNH THIÊN TRIỀU



STT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa
1	104270	Nutrillite Bio C Plus
2	104271	Nutrillite Natural B Complex
3	592400	Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
4	426100	nutrillite™ vitamin E
5	103208	Nutrillite Salmon Omega-3
6	808400	Nutrillite Milk Thistle & Dandelion
7	103977	Nutrillite Glucosamine
8	120843	Nutrillite Double X
9	120844	Nutrillite Double X (Không bao gồm khay đựng sản phẩm)
10	860100	Nutrillite Heart Health CoQ10
11	117304	Nutrillite Multi Carotene
12	117580	Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La
13	103050	Nutrillite CB Plus
14	117085	Nutrillite GreenTrim
15	110415	nutrillite™ all plant protein powder
16	120571	Nutrillite Probiotic
17	118891	Nutrillite Phytopowder Electrolyte vị cam (Hộp nhựa)
18	102578	Nutrillite Protein Powder - Vị Trà Xanh
19	119293	Nutrillite Mixed Collagen Peptide Drink
20	125394	Nutrillite Immunity Defense ZinC + Holy Basil
21	300920	NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly
22	102736	nutrillite™ fiber powder
23	126009	nutrillite™ daily
24	123043	nutrillite™ KiDS daily
25	123046	nutrillite™ KiDS complete immunity
26	104273	Nutrillite Calcium Magnesium
27	110610	nutrillite™ cal mag D
28	104664	nutrillite™ joint health
29	124490	BodyKey By Nutrillite - Vị Sô Cô La
30	124492	BodyKey By Nutrillite - Vị Cà Phê
31	124499	BodyKey By Nutrillite - Vị Trà Sữa
32	320839	Bộ Bodykey Dễ Dàng (Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 BodyKey by Nutrillite (Tùy chọn hương vị), 01 Nutrillite Fiber Powder)
33	320840/325814	Bộ BodyKey Cơ Bản (02 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 Nutrillite™ Fiber Powder, 01 nutrillite™ advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 02 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
34	320841/325815	Bộ Bodykey Toàn Diện (04 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 04 Nutrillite Fiber Powder, 01 nutrillite advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 01 Nutrillite Double X (Không khay), 01 Nutrillite CB Plus, 01 Nutrillite GreenTrim, 01 Túi thể thao Bodykey, 04 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
35	303417	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tim Mạch (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10)
36	303418	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Đề Kháng (TP BVSK Nutrillite Double X, TP BVSK Nutrillite Probiotic)
37	303419	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tiêu Hóa (TP BVSK Nutrillite Probiotic, TP BVSK Nutrillite Chewable Fiber Blend)
38	304040	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ xương khớp (TP BVSK Nutrillite™ Joint Health, TP BVSK Nutrillite™ Cal Mag D + TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3)
39	304041	Bộ dinh Dưỡng Nền Tảng (TP BVSK Nutrillite Protein Thực Vật - Nutrillite All Plant Protein Powder, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Double X)
40	304042	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe nam giới (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10, Nutrillite Milk Thistle & Dandelion)
41	304043	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ sức khỏe phụ nữ (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
42	304044	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc người lớn tuổi (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3
43	320849	Bộ dinh dưỡng nền tảng trẻ em (TPBVSK nutrillite™ KIDS daily, TPBVSK NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly, TPBS Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La)
44	109745	nutrillite™ vitamin C extended release
45	109747	nutrillite™ vitamin C extended release
46	126136	nutrillite™ advanced triple omega - 3

Công ty TNHH Amway Việt Nam

Số: 50/2024/AVN-MKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP HCM, ngày 12 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi: Sở Công Thương Tỉnh Bình Dương, An Giang, Tây Ninh, Hải Phòng

Tên thương nhân: Công ty TNHH Amway Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 VSIP II-A, Đường số 30, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Tân Uyên, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3801 180 Fax: 0274 3801 330 Email: dangkykhuyenmai@amway.com

Mã số thuế: 3600817381

Người liên hệ: Sù Thị Mỹ Huỳnh Điện thoại: 0906 88 30 70

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, Công ty TNHH Amway Việt Nam (“Amway”) thông báo chương trình khuyến mại như sau:

- Tên chương trình khuyến mại:** Cùng Nutrilite bứt phá năm tài chính mới
- Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:** Tỉnh Bình Dương, An Giang, Tây Ninh, Hải Phòng
- Hình thức khuyến mại:** tặng hàng hóa không thu tiền có kèm theo việc mua bán hàng hóa
- Thời gian khuyến mại:** từ ngày 4/9/2024 đến ngày 29/9/2024 được chia làm 3 giai đoạn như sau:
 - Giai đoạn 1:** ngày 4/9/2024 áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên. Trong Giai đoạn 1, mỗi Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
 - Giai đoạn 2:** ngày 5/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1). Trong Giai đoạn 2, mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
 - Giai đoạn 3:** từ ngày 6/9/2024 đến ngày 29/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2). Trong Giai đoạn 3, không giới hạn suất khuyến mại cho mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối.

5. Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:

Áp dụng cho tất cả sản phẩm Nutrilite trong phụ lục “Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại” được đính kèm theo Thông Báo này.

6. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

Nước Uống Có Ga Bỏ Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT)

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại): Tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối, trong đó chia thành 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1:** áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên.



- **Giai đoạn 2:** áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1).
- **Giai đoạn 3:** áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2).

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

25.000 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bô Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT) Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

9. Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại: 5.341.350.000 VNĐ

10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại:

Khi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối của Công ty TNHH Amway Việt Nam (tương ứng với từng giai đoạn của chương trình) mua các hàng hóa tại Mục 5 Thông báo này với đơn hàng trị giá từ 4.500.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT; không áp dụng cộng gộp đơn hàng); sẽ được tặng 01 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bô Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT). Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

Số lượng hàng hóa: 25.000 sản phẩm; **Tổng giá trị khuyến mại:** $25.000 \times 213.654 = 5.341.350.000$ VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT)

Lưu ý: Đơn hàng có sản phẩm khuyến mãi, sản phẩm mới, hoặc sản phẩm có giới hạn số lượng: trong thời gian thực hiện chương trình khuyến mại từ ngày 4/09/2024 đến ngày 29/09/2024 khách hàng đặt hàng kể từ thời điểm đặt hàng thành công, cần thanh toán đơn hàng và Amway Việt Nam nhận được tiền thanh toán trước 12h trưa ngày làm việc kế tiếp, kể cả Thứ 7 và Chủ nhật (Không tính Ngày lễ). Nếu quá thời hạn trên, khách hàng có thể đặt lại đơn hàng khác để tham gia chương trình khuyến mại. Các hình thức thanh toán bao gồm:

- Bằng tiền mặt hoặc qua máy POS (máy chấp nhận thanh toán thẻ) trực tiếp tại các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm, Cửa Hàng Amway Việt Nam trong danh sách được đăng tải tại website của Amway Việt Nam theo đường dẫn: <https://www.amway.com.vn/vn/shop-finder/region/>
- Chuyển khoản đến tài khoản của các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm.
- Thanh toán trực tuyến qua hệ thống đặt hàng trên trang web www.amway.com.vn

11. Tên của các thương nhân cùng thực hiện, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận (văn bản thỏa thuận/hợp đồng gửi kèm).

Công ty TNHH Amway Việt Nam cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM**



(Ký tên và đóng dấu)

HUỲNH THIÊN TRIỀU





STT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa
1	104270	Nutrillite Bio C Plus
2	104271	Nutrillite Natural B Complex
3	592400	Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
4	426100	nutrillite™ vitamin E
5	103208	Nutrillite Salmon Omega-3
6	808400	Nutrillite Milk Thistle & Dandelion
7	103977	Nutrillite Glucosamine
8	120843	Nutrillite Double X
9	120844	Nutrillite Double X (Không bao gồm khay đựng sản phẩm)
10	860100	Nutrillite Heart Health CoQ10
11	117304	Nutrillite Multi Carotene
12	117580	Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La
13	103050	Nutrillite CB Plus
14	117085	Nutrillite GreenTrim
15	110415	nutrillite™ all plant protein powder
16	120571	Nutrillite Probiotic
17	118891	Nutrillite Phytopowder Electrolyte vị cam (Hộp nhựa)
18	102578	Nutrillite Protein Powder - Vị Trà Xanh
19	119293	Nutrillite Mixed Collagen Peptide Drink
20	125394	Nutrillite Immunity Defense ZinC + Holy Basil
21	300920	NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly
22	102736	nutrillite™ fiber powder
23	126009	nutrillite™ daily
24	123043	nutrillite™ KIDS daily
25	123046	nutrillite™ KIDS complete immunity
26	104273	Nutrillite Calcium Magnesium
27	110610	nutrillite™ cal mag D
28	104664	nutrillite™ joint health
29	124490	BodyKey By Nutrillite - Vị Sô Cô La
30	124492	BodyKey By Nutrillite - Vị Cà Phê
31	124499	BodyKey By Nutrillite - Vị Trà Sữa
32	320839	Bộ Bodykey Dễ Dàng (Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 BodyKey by Nutrillite (Tùy chọn hương vị), 01 Nutrillite Fiber Powder)
33	320840/325814	Bộ BodyKey Cơ Bản (02 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 Nutrillite™ Fiber Powder, 01 nutrillite™ advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 02 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
34	320841/325815	Bộ Bodykey Toàn Diện (04 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 04 Nutrillite Fiber Powder, 01 nutrillite advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 01 Nutrillite Double X (Không khay), 01 Nutrillite CB Plus, 01 Nutrillite GreenTrim, 01 Túi thể thao Bodykey, 04 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
35	303417	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tim Mạch (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10)
36	303418	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Đề Kháng (TP BVSK Nutrillite Double X, TP BVSK Nutrillite Probiotic)
37	303419	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tiêu Hóa (TP BVSK Nutrillite Probiotic, TP BVSK Nutrillite Chewable Fiber Blend)
38	304040	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ xương khớp (TP BVSK Nutrillite™ Joint Health, TP BVSK Nutrillite™ Cal Mag D + TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3)
39	304041	Bộ dinh Dưỡng Nền Tảng (TP BVSK Nutrillite Protein Thực Vật - Nutrillite All Plant Protein Powder, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Double X)
40	304042	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe nam giới (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10, Nutrillite Milk Thistle & Dandelion)
41	304043	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ sức khỏe phụ nữ (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
42	304044	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc người lớn tuổi (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3
43	320849	Bộ dinh dưỡng nền tảng trẻ em (TPBVSK nutrillite™ KIDS daily, TPBVSK NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly, TPBS Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La)
44	109745	nutrillite™ vitamin C extended release
45	109747	nutrillite™ vitamin C extended release
46	126136	nutrillite™ advanced triple omega - 3

Công ty TNHH Amway Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 50/2024/AVN-MKT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP HCM, ngày 12 tháng 08 năm 2024

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi: Sở Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

Tên thương nhân: Công ty TNHH Amway Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 VSIP II-A, Đường số 30, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore II-A, Phường Vĩnh Tân, Thành phố Tân Uyên, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0274 3801 180 Fax: 0274 3801 330 Email: dangkykhuyenmai@amway.com

Mã số thuế: 3600817381

Người liên hệ: Sử Thị Mỹ Huỳnh Điện thoại: 0906 88 30 70

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, Công ty TNHH Amway Việt Nam (“Amway”) thông báo chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên chương trình khuyến mại: Cùng Nutrilite bứt phá năm tài chính mới

2. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại: Thành phố Hồ Chí Minh

Mua hàng trực tiếp tại:

- Chi Nhánh Công Ty TNHH Amway Việt Nam Tại TP. Hồ Chí Minh: 410B-C-D Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, TP.HCM

- Chi Nhánh Thứ Hai Công Ty TNHH Amway Việt Nam Tại TP. Hồ Chí Minh: Số 01 Nguyễn Thái Bình, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Mua hàng trực tuyến tại: www.amway.com.vn

3. Hình thức khuyến mại: tặng hàng hóa không thu tiền có kèm theo việc mua bán hàng hóa

4. Thời gian khuyến mại: từ ngày 4/9/2024 đến ngày 29/9/2024

5. Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:

Áp dụng cho tất cả sản phẩm Nutrilite trong phụ lục “Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại” được đính kèm theo Thông Báo này.

6. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

Nước Uống Có Ga Bỏ Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT)

7. Khách hàng của chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại): Tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối, trong đó được chia làm 3 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1:** ngày 4/9/2024 áp dụng cho những Nhà Phân Phối được Amway công nhận danh hiệu hiện tại từ Platinum trở lên. Trong Giai đoạn 1, mỗi Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.
- Giai đoạn 2:** ngày 5/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (không bao gồm Nhà Phân Phối trong Giai đoạn 1). Trong Giai đoạn 2, mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối được nhận tối đa 5 suất khuyến mại.



- **Giai đoạn 3:** từ ngày 6/9/2024 đến ngày 29/9/2024 áp dụng cho tất cả Nhà Phân Phối và Khách Hàng Nhà Phân Phối (bao gồm cả Nhà Phân Phối/ Khách Hàng Nhà Phân Phối đã tham gia trong Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2). Trong Giai đoạn 3, không giới hạn suất khuyến mại cho mỗi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối.

Trong đó:

Nhà Phân Phối: là người ký kết Hợp đồng Nhà Phân Phối với Amway Việt Nam và được Amway Việt Nam chấp thuận. Nhà Phân Phối không phải là nhân viên, đại diện thương mại, đại lý hay nhà môi giới của Amway Việt Nam. Nhà Phân Phối mua và bán các hàng hóa của Amway Việt Nam bằng tên và mã số thành viên của chính họ. Các Nhà Phân Phối có thể được trao danh hiệu ở các cấp cao hơn như Platinum, Emerald, Diamond... tương ứng với các tiêu chuẩn thưởng của Amway Việt Nam theo các điều kiện được quy định trong Kế hoạch trả thưởng của Amway Việt Nam và các tài liệu thông báo chính thức khác của Amway Việt Nam

Khách Hàng Nhà Phân Phối: là người đã hoàn thành thủ tục Đăng Ký Làm Khách Hàng Nhà Phân Phối với Amway Việt Nam thông qua một Nhà Phân Phối giới thiệu và hỗ trợ ("Nhà Phân Phối Hỗ Trợ"), và được Amway Việt Nam chấp thuận. Khách Hàng Nhà Phân Phối không ký hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp, do đó không phải là Nhà Phân Phối của Amway Việt Nam. Khách Hàng Nhà Phân Phối được mua hàng hóa từ Amway Việt Nam, theo Giá Bán Cho Nhà Phân Phối cho mục đích tiêu dùng và không được phép bán lại cho bất kỳ ai khác. Toàn bộ doanh số mua hàng của Khách Hàng Nhà Phân Phối sẽ được tính vào Doanh Số Bán Hàng của Nhà Phân Phối Hỗ Trợ. Khách Hàng Nhà Phân Phối có thể đăng ký trở thành Nhà Phân Phối bằng việc ký Hợp Đồng Nhà Phân Phối với Amway Việt Nam. Nếu Khách Hàng Nhà Phân Phối đã từng là Nhà Phân Phối của Amway Việt Nam thì sẽ áp dụng Quy tắc 6.4 thuộc phần Các Quy Tắc Ứng Xử của Quy Tắc Hoạt Động này.

Để đạt được Danh Hiệu Platinum

- Nhà Phân Phối phải có 6 Tháng, trong đó có 3 tháng liên tiếp, Đủ Điều Kiện trong giai đoạn 12 tháng.
- Việc tái đạt Danh Hiệu Platinum được thực hiện dựa trên cơ sở một năm tài chính, nghĩa là 6 Tháng bắt kỳ Đủ Điều Kiện trong một Năm Tài Chính.

Tháng Đủ Điều Kiện (tháng Q) được công nhận cho Nhà Phân Phối khi đáp ứng được một trong các điều kiện sau:

- Đạt được ít nhất 10.000 GTĐ nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho 1 nhánh 21% và vẫn đạt ít nhất 4.000 GTĐ nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho ít nhất 2 nhánh 21% trong một tháng.

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

25.000 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bô Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm (Giá đã bao gồm thuế GTGT). Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

9. Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại: 5.341.350.000 VNĐ

10. Nội dung chi tiết của chương trình khuyến mại:

Khi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối của Công ty TNHH Amway Việt Nam (tương ứng với từng giai đoạn của chương trình) mua các hàng hóa tại Mục 5 Thông báo này với đơn hàng trị giá từ 4.500.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT; không áp dụng cộng gộp đơn hàng); sẽ được tặng 01 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bô Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá đã bao gồm thuế GTGT). Tỷ lệ khuyến mại: 5%.

Số lượng hàng hóa: 25.000 sản phẩm; **Tổng giá trị khuyến mại:** $25.000 \times 213.654 = 5.341.350.000\text{VNĐ}$ (đã bao gồm thuế GTGT)

Lưu ý: Đơn hàng có sản phẩm khuyến mãi, sản phẩm mới: trong thời gian thực hiện chương trình khuyến mại từ ngày 04/09/2024 đến ngày 29/09/2024 khách hàng đặt hàng kể từ thời điểm đặt hàng thành công, cần thanh toán đơn hàng và Amway Việt Nam nhận được tiền thanh toán trước 12h trưa ngày làm việc kế tiếp, kể cả Thứ 7 và Chủ nhật (Không tính Ngày lễ). Nếu quá thời hạn trên, khách hàng có thể đặt lại đơn hàng khác để tham gia chương trình khuyến mại. Các hình thức thanh toán bao gồm:

- Bằng tiền mặt hoặc qua máy POS (máy chấp nhận thanh toán thẻ) trực tiếp tại các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm, Cửa Hàng Amway Việt Nam trong danh sách được đăng tải tại website của Amway Việt Nam theo đường dẫn: <https://www.amway.com.vn/vn/shop-finder/region/>
- Chuyển khoản đến tài khoản của các Chi nhánh Amway Việt Nam - Trung Tâm Kinh Doanh & Trải Nghiệm.
- Thanh toán trực tuyến qua hệ thống đặt hàng trên trang web www.amway.com.vn

11. Tên của các thương nhân cùng thực hiện, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận (văn bản thỏa thuận/hợp đồng gửi kèm).

Công ty TNHH Amway Việt Nam cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

Không phối hợp thực hiện chương trình khuyến mại với thương nhân khác và không thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM
AMWAY
VIỆT NAM
AN UYÊN - BÌNH DƯƠNG

(Ký tên và đóng dấu)

HUỲNH THIÊN TRIỀU



STT	Mã hàng hóa	Tên hàng hóa
1	104270	Nutrillite Bio C Plus
2	104271	Nutrillite Natural B Complex
3	592400	Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
4	426100	nutrillite™ vitamin E
5	103208	Nutrillite Salmon Omega-3
6	808400	Nutrillite Milk Thistle & Dandelion
7	103977	Nutrillite Glucosamine
8	120843	Nutrillite Double X
9	120844	Nutrillite Double X (Không bao gồm khay đựng sản phẩm)
10	860100	Nutrillite Heart Health CoQ10
11	117304	Nutrillite Multi Carotene
12	117580	Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La
13	103050	Nutrillite CB Plus
14	117085	Nutrillite GreenTrim
15	110415	nutrillite™ all plant protein powder
16	120571	Nutrillite Probiotic
17	118891	Nutrillite Phytopowder Electrolyte vị cam (Hộp nhựa)
18	102578	Nutrillite Protein Powder - Vị Trà Xanh
19	119293	Nutrillite Mixed Collagen Peptide Drink
20	125394	Nutrillite Immunity Defense ZinC + Holy Basil
21	300920	NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly
22	102736	nutrillite™ fiber powder
23	126009	nutrillite™ daily
24	123043	nutrillite™ KiDS daily
25	123046	nutrillite™ KiDS complete immunity
26	104273	Nutrillite Calcium Magnesium
27	110610	nutrillite™ cal mag D
28	104664	nutrillite™ joint health
29	124490	BodyKey By Nutrillite - Vị Sô Cô La
30	124492	BodyKey By Nutrillite - Vị Cà Phê
31	124499	BodyKey By Nutrillite - Vị Trà Sữa
32	320839	Bộ Bodykey Dễ Dàng (Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 BodyKey by Nutrillite (Tùy chọn hương vị), 01 Nutrillite Fiber Powder)
33	320840/325814	Bộ BodyKey Cơ Bản (02 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 02 Nutrillite™ Fiber Powder, 01 nutrillite™ advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 02 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
34	320841/325815	Bộ Bodykey Toàn Diện (04 Nutrillite All Plant Protein Powder / Nutrillite Protein Powder (Tùy chọn hương vị), 04 Nutrillite Fiber Powder, 01 nutrillite advanced triple omega - 3 / Nutrillite Salmon Omega-3, 01 Nutrillite Double X, 01 Nutrillite Double X (Không khay), 01 Nutrillite CB Plus, 01 Nutrillite GreenTrim, 01 Túi thể thao Bodykey, 04 BodyKey By Nutrillite (Tùy chọn hương vị))
35	303417	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tim Mạch (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10)
36	303418	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Đề Kháng (TP BVSK Nutrillite Double X, TP BVSK Nutrillite Probiotic)
37	303419	Bộ dinh Dưỡng Hỗ Trợ Tiêu Hóa (TP BVSK Nutrillite Probiotic, TP BVSK Nutrillite Chewable Fiber Blend)
38	304040	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ xương khớp (TP BVSK Nutrillite™ Joint Health, TP BVSK Nutrillite™ Cal Mag D + TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3)
39	304041	Bộ dinh Dưỡng Nền Tảng (TP BVSK Nutrillite Protein Thực Vật - Nutrillite All Plant Protein Powder, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3, TP BVSK Nutrillite Double X)
40	304042	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc sức khỏe nam giới (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Heart Health CoQ10, Nutrillite Milk Thistle & Dandelion)
41	304043	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ sức khỏe phụ nữ (TP BVSK Nutrillite Vitamin E, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, Nutrillite Sắt và Axit Folic (Nutrillite Iron-Folic)
42	304044	Bộ dinh dưỡng hỗ trợ chăm sóc người lớn tuổi (Nutrillite Natural B Complex, TP BVSK Nutrillite Cal Mag D, TP BVSK Nutrillite Salmon Omega-3 / nutrillite™ advanced triple omega - 3
43	320849	Bộ dinh dưỡng nền tảng trẻ em (TPBVSK nutrillite™ KIDS daily, TPBVSK NUTRILITE™ Nutrikids Omega-3 Jelly, TPBS Nutrillite Protein Powder - Vị Sô Cô La)
44	109745	nutrillite™ vitamin C extended release
45	109747	nutrillite™ vitamin C extended release
46	126136	nutrillite™ advanced triple omega - 3



PHỤ LỤC THÔNG BÁO KHUYẾN MẠI

Hàng hóa khuyến mại	Hình thức khuyến mại	Nội dung chương trình khuyến mại	Hàng hóa dùng để khuyến mại	Đơn giá hàng hóa dùng để khuyến mại (VNĐ)	Số lượng hàng hóa dùng để khuyến mại (sản phẩm)	Tổng giá trị hàng hóa dùng để khuyến mại (VNĐ)	Tỉ lệ khuyến mại	Thời gian diễn ra chương trình khuyến mại
Tất cả hàng hóa được liệt kê tại Mục 5 trong Thông báo khuyến mại	Tặng quà	Khi Nhà Phân Phối, Khách Hàng Nhà Phân Phối của Công ty TNHH Amway Việt Nam (tương ứng với từng giai đoạn của chương trình) mua các hàng hóa tại Mục 5 Thông báo này với đơn hàng trị giá từ 4.500.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT; không áp dụng cộng gộp đơn hàng); sẽ được tặng 01 sản phẩm Nước Uống Có Ga Bó Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho trị giá 213.654 VNĐ/sản phẩm. (Giá bán dành cho Nhà Phân Phối, đã bao gồm thuế GTGT)	Nước Uống Có Ga Bó Sung Năng Lượng Xs™ Cranberry – Grape Hương Nam Việt Quất Và Nho	213,654	25,000	5,341,350,000	5%	Từ ngày 04/09/2024 đến ngày hết 29/09/2024
Tổng cộng giá trị hàng hóa dùng để khuyến mại (VNĐ):				5,341,350,000				



Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)



Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	- /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41 2 [4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Mã bộ phận xử lý tờ khai	01
		Ngày thay đổi đăng ký	/ /
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ / -

Người nhập khẩu	
Mã	3600817381-
Tên	CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM
Mã bưu chính	(+84) 43
Địa chỉ	SỐ 18 VSIP II-A, ĐƯỜNG SỐ 30, KCN VN - SINGAPORE II-A, VINH TÂN, TÂN U YÊN, BÌNH DƯƠNG
Số điện thoại	(84) 274 3801 273
Người ủy thác nhập khẩu	
Mã	-
Tên	

Người xuất khẩu	
Mã	-
Tên	OKF CORPORATION
Mã bưu chính	
Địa chỉ	OKF BUILDING, 54 HAKDONG-RO 21 GIL GANGNAM GU SEOUL KOREA
Mã nước	KR
Người ủy thác xuất khẩu	

Đại lý Hải quan	Mã nhân viên Hải quan
Số vận đơn	Địa điểm lưu kho 02CIS01 TONG CTY TAN CANG SG
1 0307246420084026	Địa điểm dỡ hàng VNCLI CANG CAT LAI (HCM)
2	Địa điểm xếp hàng KRPUS BUSAN
3	Phương tiện vận chuyển
4	9999 KHARIS HERITAGE V.2408S
5	Ngày hàng đến 11/07/2024
Số lượng 25.000 CT	Ký hiệu và số hiệu
Tổng trọng lượng hàng (Gross) 185.000,000 KGM	
Số lượng container 9	
	Ngày được phép nhập kho đầu tiên 15/07/2024
	Mã văn bản pháp quy khác JB

Số hóa đơn	A - 202406250005
Số tiếp nhận hóa đơn điện tử	
Ngày phát hành	25/06/2024
Phương thức thanh toán	KC
Tổng trị giá hóa đơn	A - FOB - USD - 191.325
Tổng trị giá tính thuế	5.173.628.625
Tổng hệ số phân bổ trị giá	191.325,0000 -
Mã kết quả kiểm tra nội dung	

Giấy phép nhập khẩu	
1 JB02 - AT092024129835	2 -
4 -	5 -
	3 -

Mã phân loại khai trị giá	6
Khai trị giá tổng hợp	- - -
Các khoản điều chỉnh	
Phí vận chuyển	A- VND - 343.629.000
Phí bảo hiểm	D- - -
Mã tên Mã phân loại	Trị giá khoản điều chỉnh
1 - -	-
2 - -	-
3 - -	-
4 - -	-
5 - -	-

Chi tiết khai trị giá	
03072024#&Phương thức thanh toán: T/T.	

Tên sắc thuế	Tổng tiền thuế	Số dòng tổng	Tổng tiền thuế phải nộp	
1 V Thuế GTGT	517.362.863 VND	9	517.362.863 VND	
2	VND		Số tiền bảo lãnh	VND
3	VND		Tỷ giá tính thuế	USD 25.245,00
4	VND			-
5	VND			-
6	VND		Mã xác định thời hạn nộp thuế	D Người nộp thuế 1
			Mã lý do đề nghị BP	Phân loại nộp thuế A
Tổng số trang của tờ khai			11	Tổng số dòng hàng của tờ khai 9

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2 [4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202	
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Mã bộ phận xử lý tờ khai	01	
		Ngày thay đổi đăng ký	/	/
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/	/
Số đính kèm khai báo điện tử	1	-	2	-
			3	-
Phần ghi chú	Hàng mới 100%, CO form KV số: K001-24-0446502, Reference Code: j5hl-cq p4 ngày 08/07/2024			
Số quản lý của nội bộ doanh nghiệp	153004451	Số quản lý người sử dụng	00204	

Phân loại chỉ thị của Hải quan	Ngày	Tên	Nội dung
1	/ /		
2	/ /		
3	/ /		
4	/ /		
5	/ /		
6	/ /		
7	/ /		
8	/ /		
9	/ /		
10	/ /		

Mục thông báo của Hải quan	CCT CC HQ quản lý hàng đầu tư HCM
Tên trưởng đơn vị Hải quan	16/07/2024 18:18:11
Ngày cấp phép	16/07/2024 17:28:00
Ngày hoàn thành kiểm tra	
Phân loại thẩm tra sau thông quan	/ /
Ngày phê duyệt BP	/ /
Ngày hoàn thành kiểm tra BP	/ /
Số ngày mong đợi đến khi cấp phép nhập khẩu	
Tổng số tiền thuế chậm nộp	
	Dành cho VAT hàng hóa đặc biệt
/ /	/ /
/ /	/ /
/ /	/ /
Thời hạn cho phép vận chuyển bảo thuế (khởi hành)	/ /
Địa điểm	Ngày đến Ngày khởi hành
Thông tin trung chuyển	1 / / ~ / /
	2 / / ~ / /
	3 / / ~ / /
Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế	/ /

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2 [4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202	
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Mã bộ phận xử lý tờ khai	01	
		Ngày thay đổi đăng ký	/	/
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/	/

< 01 >			
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025		
Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	2.800 UNK
Trị giá hóa đơn	21.428,4	Số lượng (2)	16.800 LTR
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	7,653 - USD - UNK
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406 VND	Trị giá tính thuế(M)	-
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	206.945,145 - VND - UNK
Thuế suất	C 0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đối	
Số tiền thuế	0 VND	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA - B18
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu			

Thuế và thu khác			
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406 VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	10%	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	57.944.640,6 VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/	
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2	[4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai		CCHQDTHCM		Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	
				Mã bộ phận xử lý tờ khai	01
				Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ / -

< 02 >					
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng		Mã phân loại tái xác nhận giá	[]
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025				
			Số lượng (1)	2.800	UNK
			Số lượng (2)	16.800	LTR
Số của mục khai khoản điều chỉnh			Đơn giá hóa đơn	7,653	- USD - UNK
Trị giá hóa đơn	21.428,4				
Thuế nhập khẩu					
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406	VND	Trị giá tính thuế(M)	-	
Số lượng tính thuế			Đơn giá tính thuế	206.945,145	- VND - UNK
Thuế suất	C	0%	Mã áp dụng thuế tuyệt đối		
Số tiền thuế	0	VND	Nước xuất xứ	KR	- R.KOREA - B18
Số tiền miễn giảm		VND	Mã ngoài hạn ngạch		
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Danh mục miễn thuế nhập khẩu		-			
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu					

Thuế và thu khác					
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	57.944.640,6	VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/	
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2	[4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai		CCHQDTHCM			
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	
		Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202		
		Mã bộ phận xử lý tờ khai	01		
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/	/	-

< 03 >					
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng		Mã phân loại tái xác nhận giá	[]
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025				
			Số lượng (1)	2.800	UNK
			Số lượng (2)	16.800	LTR
Số của mục khai khoản điều chỉnh			Đơn giá hóa đơn	7,653	- USD - UNK
Trị giá hóa đơn	21.428,4				
Thuế nhập khẩu			Trị giá tính thuế(M)	-	
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406	VND	Đơn giá tính thuế	206.945,145	- VND - UNK
Số lượng tính thuế			Mã áp dụng thuế tuyệt đối		
Thuế suất	C	0%	Nước xuất xứ	KR	- R.KOREA - B18
Số tiền thuế	0	VND	Mã ngoài hạn ngạch		
Số tiền miễn giảm					
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Danh mục miễn thuế nhập khẩu					
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu					

Thuế và thu khác					
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406	VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	57.944.640,6	VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
2	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
3	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
4	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
5	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2 [4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202	
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Mã bộ phận xử lý tờ khai	01	
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/	/ -
Ngày thay đổi đăng ký	/	/		

< 04 >				
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng		Mã phân loại tái xác nhận giá []
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025			
		Số lượng (1)	2.800	UNK
		Số lượng (2)	16.800	LTR
Số của mục khai khoản điều chỉnh		Đơn giá hóa đơn	7,653	- USD - UNK
Trị giá hóa đơn	21.428,4			
Thuế nhập khẩu		Trị giá tính thuế(M)	-	
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406 VND	Đơn giá tính thuế	206.945,145	- VND - UNK
Số lượng tính thuế		Mã áp dụng thuế tuyệt đối		
Thuế suất C	0% -	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA	- B18
Số tiền thuế	0 VND	Mã ngoài hạn ngạch		
Số tiền miễn giảm	VND			
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-			
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu				

Thuế và thu khác				
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406 VND		Số lượng tính thuế
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	57.944.640,6 VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND		
	Số tiền miễn giảm	VND		

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai
106413431940

Số tờ khai đầu tiên
-

Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
Mã phân loại kiểm tra
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai
Ngày đăng ký

Số tờ khai đầu tiên
Mã loại hình
CCHQDTHCM
Ngày thay đổi đăng ký

-
2 [4]
/ /

Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai
Mã bộ phận xử lý tờ khai
Thời hạn tái nhập/ tái xuất

2202
01
/ / -

< 05 >

Mã số hàng hóa
22021020

Mã quản lý riêng

Mã phân loại tái xác nhận giá
[]

Mô tả hàng hóa
Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025

Số lượng (1)
2.800 UNK

Số của mục khai khoản điều chỉnh
21.428,4

Số lượng (2)
16.800 LTR

Đơn giá hóa đơn
7,653 - USD - UNK

Thuế nhập khẩu
Trị giá tính thuế(S)
579.446.406 VND

Trị giá tính thuế(M)
-

Số lượng tính thuế
0% -

Đơn giá tính thuế
206.945,145 - VND - UNK

Thuế suất
0 VND

Mã áp dụng thuế tuyệt đối
KR - R.KOREA - B18

Số tiền thuế
VND

Nước xuất xứ
Mã ngoài hạn ngạch

Số tiền miễn giảm
-

Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng
-

Danh mục miễn thuế nhập khẩu
-

Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu

Thuế và thu khác					
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406 VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	57.944.640,6 VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
2	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
3	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
4	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		
5	Tên		VND	Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế		VND	Số lượng tính thuế	
	Thuế suất		VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế		VND		
	Số tiền miễn giảm		VND		

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/	
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2	[4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai		CCHQDTHCM		Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	
				Mã bộ phận xử lý tờ khai	01
				Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ / -

< 06 >					
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng		Mã phân loại tái xác nhận giá	[]
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025				
				Số lượng (1)	2.800 UNK
Số của mục khai khoản điều chỉnh				Số lượng (2)	16.800 LTR
Trị giá hóa đơn	21.428,4			Đơn giá hóa đơn	7,653 - USD - UNK
Thuế nhập khẩu					
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406 VND			Trị giá tính thuế(M)	-
Số lượng tính thuế				Đơn giá tính thuế	206.945,145 - VND - UNK
Thuế suất	C	0%	-	Mã áp dụng thuế tuyệt đối	
Số tiền thuế	0 VND			Nước xuất xứ	KR - R.KOREA - B18
Số tiền miễn giảm	VND			Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Danh mục miễn thuế nhập khẩu					
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu					

Thuế và thu khác					
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406 VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	57.944.640,6 VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng				
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2 [4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202	
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Ngày thay đổi đăng ký	/	/
		Mã bộ phận xử lý tờ khai	01	
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/	/

< 07 >							
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng		Mã phân loại tái xác nhận giá	[]		
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025						
Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	2.800	UNK			
Trị giá hóa đơn	21.428,4	Số lượng (2)	16.800	LTR			
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	7,653	- USD - UNK			
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406 VND	Trị giá tính thuế(M)	-				
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	206.945,145	- VND - UNK			
Thuế suất C	0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đối					
Số tiền thuế	0 VND	Nước xuất xứ	KR	- R.KOREA - B18			
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch					
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng							
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-						
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu							

Thuế và thu khác							
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901		
	Trị giá tính thuế	579.446.406 VND		Số lượng tính thuế			
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác			
	Số tiền thuế	57.944.640,6 VND					
	Số tiền miễn giảm	VND					
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất			
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế			
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác			
	Số tiền thuế	VND					
	Số tiền miễn giảm	VND					
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất			
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế			
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác			
	Số tiền thuế	VND					
	Số tiền miễn giảm	VND					
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất			
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế			
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác			
	Số tiền thuế	VND					
	Số tiền miễn giảm	VND					
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất			
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế			
	Thuế suất			Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác			
	Số tiền thuế	VND					
	Số tiền miễn giảm	VND					

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	-	/	
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41	2	[4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202		
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Ngày thay đổi đăng ký	/	/	
		Mã bộ phận xử lý tờ khai	01		
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/	/	-

< 08 >					
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng		Mã phân loại tái xác nhận giá	[]
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025,				
Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	2.800	UNK	
Trị giá hóa đơn	21.428,4	Số lượng (2)	16.800	LTR	
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	7,653	- USD - UNK	
Trị giá tính thuế(S)	579.446.406 VND	Trị giá tính thuế(M)	-		
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	206.945,145	- VND - UNK	
Thuế suất	C 0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đối			
Số tiền thuế	0 VND	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA	- B18	
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch			
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng					
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-				
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu					

Thuế và thu khác					
1	Tên	Thuế GTGT		Mã áp dụng thuế suất	VB901
	Trị giá tính thuế	579.446.406 VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	10%		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	57.944.640,6 VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
2	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
3	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
4	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			
5	Tên			Mã áp dụng thuế suất	
	Trị giá tính thuế	VND		Số lượng tính thuế	
	Thuế suất	VND		Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác	
	Số tiền thuế	VND			
	Số tiền miễn giảm	VND			

Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan)

Số tờ khai	106413431940	Số tờ khai đầu tiên	- /
Số tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Mã phân loại kiểm tra	2	Mã loại hình	A41 2 [4]
Tên cơ quan Hải quan tiếp nhận tờ khai	CCHQDTHCM	Mã số hàng hóa đại diện của tờ khai	2202
Ngày đăng ký	15/07/2024 10:37:03	Mã bộ phận xử lý tờ khai	01
		Ngày thay đổi đăng ký	/ /
		Thời hạn tái nhập/ tái xuất	/ / -

< 09 >			
Mã số hàng hóa	22021020	Mã quản lý riêng	Mã phân loại tái xác nhận giá []
Mô tả hàng hóa	Thực phẩm bổ sung- nước uống có ga bổ sung năng lượng XS CRANBERRY-GRA PE- hương nam việt quất và nho (1 thùng/4 lốc, 1 lốc/6 lon, 1 lon/250ml), nhãn hiệu XS- 289528R2, mới 100%, HSD: 6,7,9,10/6/2025		
Số của mục khai khoản điều chỉnh		Số lượng (1)	2.600 UNK
Trị giá hóa đơn	19.897,8	Số lượng (2)	15.600 LTR
Thuế nhập khẩu		Đơn giá hóa đơn	7,653 - USD - UNK
Trị giá tính thuế(S)	538.057.377 VND	Trị giá tính thuế(M)	-
Số lượng tính thuế		Đơn giá tính thuế	206.945,145 - VND - UNK
Thuế suất C	0% -	Mã áp dụng thuế tuyệt đối	
Số tiền thuế	0 VND	Nước xuất xứ	KR - R.KOREA - B18
Số tiền miễn giảm	VND	Mã ngoài hạn ngạch	
Số thứ tự của dòng hàng trên tờ khai tạm nhập tái xuất tương ứng			
Danh mục miễn thuế nhập khẩu	-		
Miễn / Giảm / Không chịu thuế nhập khẩu			

Thuế và thu khác			
1	Tên	Thuế GTGT	Mã áp dụng thuế suất VB901
	Trị giá tính thuế	538.057.377 VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	10%	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	53.805.737,7 VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
2	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
3	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
4	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	
5	Tên		Mã áp dụng thuế suất
	Trị giá tính thuế	VND	Số lượng tính thuế
	Thuế suất	VND	Miễn / Giảm / Không chịu thuế và thu khác
	Số tiền thuế	VND	
	Số tiền miễn giảm	VND	

**OKF CORPORATION**

OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
Tel : 82 2 491 1877 Fax : 82 2 491 1811 www.okf.kr

Email sales9@okf.kr

Tel

Bill to and ship to

Amway Viet Nam CO., LTD.

No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam – Singapore Industrial Park II-A,
Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Tel 84983181108

Fax

Contract Person

Notify (if other than consignee)

Same AS Consignee

Tel

Fax

COMMERCIAL INVOICE

Number	PI No.	Ref. No.	Issue Date
202406250005	OKF240527-AWVT-01-09	PO#153004451(1-9)	25-June-2024

ItemNo	Description	Quantity Ctn	Unit Price		Amount USD	Remark
			USD	USD		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#1
	#1	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#2
	#2	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#3
	#3	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#4
	#4	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#5
	#5	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#6
	#6	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#7
	#7	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#8
	#8	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,600	7.653	19,897.800		#9
	#9	2,600		19,897.800		

Terms of delivery and Payment		Quantity	Amount
FOB		Ctn	USD
T/T 60 days after the date of Invoice		25,000	191,325.000
Departure Date 03-July-2024		Port of loading BUSAN, KOREA	Final destination VIETNAM
Vessel/Flight KHARIS HERITAGE 2408S	Remark Bank account is NOT changed only through the e-mail request. Need to call for confirmation. Country of Origin: Korea		

Signed by

OKF CORPORATION

Y. H. LEE
President / Y. H. LEE

**OKF CORPORATION**OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
Tel: 82 2 491 1877 Fax: 82 2 491 1811 www.okf.kr

Email sales9@okf.kr

Tel

Bill to and ship to

Amway Viet Nam CO., LTD.

No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam – Singapore Industrial Park II-A,
Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Tel 84983181108

Fax

Contract Person

Notify (if other than consignee)

Same AS Consignee

Tel

Fax

COMMERCIAL INVOICE

Number	PI No.	Ref. No.	Issue Date
202406250005	OKF240527-AWVT-01-09	PO#153004451(1-9)	25-June-2024

ItemNo	Description	Quantity Ctn	Unit Price		Amount USD	Remark
			USD	USD		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#1
	#1	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#2
	#2	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#3
	#3	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#4
	#4	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#5
	#5	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#6
	#6	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#7
	#7	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400		#8
	#8	2,800		21,428.400		
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,600	7.653	19,897.800		#9
	#9	2,600		19,897.800		

Terms of delivery and Payment		Quantity	Amount
FOB		Ctn	USD
T/T 60 days after the date of Invoice		25,000	191,325.000
Departure Date		Port of loading	Final destination
03-July-2024		BUSAN, KOREA	VIETNAM
Vessel/Flight	Remark		
KHARIS HERITAGE 2408S	Bank account is NOT changed only through the e-mail request. Need to call for confirmation. Country of Origin: Korea		

Signed by

OKF CORPORATION

President / Y. H. LEE

**OKF CORPORATION**

OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
Tel : 82 2 491 1877 Fax : 82 2 491 1811 www.okf.kr

Email sales9@okf.kr

Tel

Bill to and ship to

Amway Viet Nam CO., LTD.

No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam – Singapore Industrial Park II-A,
Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Tel 84983181108

Fax

Contract Person

Notify (if other than consignee)

Same AS Consignee

Tel

Fax

COMMERCIAL INVOICE

Number	PI No.	Ref. No.	Issue Date
202406250005	OKF240527-AWVT-01-09	PO#153004451(1-9)	25-June-2024

ItemNo	Description	Quantity	Unit Price	Amount	Remark
		Ctn	USD	USD	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#1
	#1	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#2
	#2	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#3
	#3	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#4
	#4	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#5
	#5	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#6
	#6	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#7
	#7	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	7.653	21,428.400	#8
	#8	2,800		21,428.400	
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,600	7.653	19,897.800	#9
	#9	2,600		19,897.800	

Terms of delivery and Payment		Quantity	Amount
FOB		Ctn	USD
T/T 60 days after the date of Invoice		25,000	191,325.000
Departure Date 03-July-2024		Port of loading BUSAN, KOREA	Final destination VIETNAM
Vessel/Flight KHARIS HERITAGE 2408S		Remark Bank account is NOT changed only through the e-mail request. Need to call for confirmation. Country of Origin: Korea	

Signed by

OKF CORPORATION

President / Y. H. Y. LEE

**OKF CORPORATION**OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
Tel : 82 2 491 1877 Fax : 82 2 491 1811 www.okf.kr

Email sales9@okf.kr

Tel

Bill to and ship to

Amway Viet Nam CO., LTD.

No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam – Singapore Industrial Park II-A,
Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Tel 84983181108

Fax

Contact Person

Notify (if other than consignee)

Same AS Consignee

Tel

Fax

PACKING LIST

Number	PI No.	Ref. No.	Issue Date
202406250005	OKF240527-AWVT-01-09	PO#153004451(1-9)	25-June-2024

ItemNo	Description	Quantity Ctn	CBM	N.Weight kgs	G.Weight kgs
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#1 BMOU5413098 / 895135	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#2 SKHU9550594 / 801257	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#3 TCNU6884671 / 473717	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#4 TCNU6618692 / 428119	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#5 SKHU8929330 / 893049	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#6 SKHU8122415 / 794129	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#7 SKHU8125986 / 036314	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#8 TRHU5291227 / 657354	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,600	27.560	17,160.000	19,240.000
	#9 GESU5537194 / 435555	2,600	27.560	17,160.000	19,240.000

Terms of delivery and Payment FOB T/T 60 days after the date of Invoice	Quantity Ctn 25,000	N.Weight kgs 165,000.000	G.Weight kgs 185,000.000	Measure. cbm 265.000
Departure Date 03-July-2024	Port of loading BUSAN, KOREA		Final destination VIETNAM	
Vessel/Flight KHARIS HERITAGE 2408S	Remark 40ft * 9			

Signed by

OKF CORPORATION

President / Y. H. LEE

**OKF CORPORATION**

OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
Tel : 82 2 491 1877 Fax : 82 2 491 1811 www.okf.kr

Email sales9@okf.kr

Tel

Bill to and ship to

Amway Viet Nam CO., LTD.

No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam – Singapore Industrial Park II-A,
Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Tel 84983181108

Fax

Contact Person

Notify (if other than consignee)

Same AS Consignee

Tel

Fax

PACKING LIST

Number	PI No.	Ref. No.	Issue Date
202406250005	OKF240527-AWVT-01-09	PO#153004451(1-9)	25-June-2024

ItemNo	Description	Quantity Ctn	CBM	N.Weight kgs	G.Weight kgs
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#1 BMOU5413098 / 895135	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#2 SKHU9550594 / 801257	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#3 TCNU6884671 / 473717	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#4 TCNU6618692 / 428119	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#5 SKHU8929330 / 893049	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#6 SKHU8122415 / 794129	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#7 SKHU8125986 / 036314	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#8 TRHU5291227 / 657354	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,600	27.560	17,160.000	19,240.000
	#9 GESU5537194 / 435555	2,600	27.560	17,160.000	19,240.000

Terms of delivery and Payment FOB T/T 60 days after the date of Invoice	Quantity Ctn 25,000	N.Weight kgs 165,000.000	G.Weight kgs 185,000.000	Measure. cbm 265.000
Departure Date 03-July-2024	Port of loading BUSAN, KOREA		Final destination VIETNAM	
Vessel/Flight KHARIS HERITAGE 2408S	Remark 40ft * 9			

Signed by

OKF CORPORATION

President / Y. H. LEE

**OKF CORPORATION**OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, Seoul, Korea
Tel : 82 2 491 1877 Fax : 82 2 491 1811 www.okf.kr

Email sales9@okf.kr

Tel

Bill to and ship to

Amway Viet Nam CO., LTD.

No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam – Singapore Industrial Park II-A,
Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, Vietnam

Tel 84983181108

Fax

Contact Person

Notify (if other than consignee)

Same AS Consignee

Tel

Fax

PACKING LIST

Number	PI No.	Ref. No.	Issue Date
202406250005	OKF240527-AWVT-01-09	PO#153004451(1-9)	25-June-2024

ItemNo	Description	Quantity Ctn	CBM	N.Weight kgs	G.Weight kgs
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#1 BMOU5413098 / 895135	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#2 SKHU9550594 / 801257	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#3 TCNU6884671 / 473717	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#4 TCNU6618692 / 428119	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#5 SKHU8929330 / 893049	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#6 SKHU8122415 / 794129	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#7 SKHU8125986 / 036314	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
	#8 TRHU5291227 / 657354	2,800	29.680	18,480.000	20,720.000
289528R2	XS CRANBERRY-GRAPE	2,600	27.560	17,160.000	19,240.000
	#9 GESU5537194 / 435555	2,600	27.560	17,160.000	19,240.000

Terms of delivery and Payment	Quantity	N.Weight	G.Weight	Measure.
FOB	Ctn	kgs	kgs	cbm
T/T 60 days after the date of Invoice	25,000	165,000.000	185,000.000	265.000
Departure Date	Port of loading		Final destination	
03-July-2024	BUSAN, KOREA		VIETNAM	
Vessel/Flight	Remark			
KHARIS HERITAGE 2408S	40ft * 9			

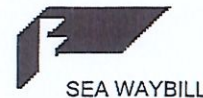
Signed by

OKF CORPORATION

President / Y. H. LEE

Expeditors International Ocean

Sea Waybill



SEA WAYBILL

SHIPPER (Name and Full Address) OKF CORPORATION OKF BUILDING, 54 HAKDONG 21 GIL NONHYEON-DONG, GANGNAM GU 06042 SOUTH KOREA		SHIPPER'S I.D. BOX	BOOKING NUMBER SNK0011240503069	SEA WAYBILL NUMBER 6420084026
RECEIVER (Name and Full Address/Non-Negotiable) AMWAY VIETNAM COMPANY LTD NO 18 VSIP II-A, STREET 30, VIETNAM SINGAPORE IZ PARK II-A, VINH TAN WR TAN UYEN CITY, BINH DUONG PROVINCE VIET NAM		EXPORT REFERENCES CNEE REF: 153004451.		
NOTIFY PARTY /INTERMEDIATE RECEIVER (Name and Full Address) AMWAY VIETNAM COMPANY LTD NO 18 VSIP II-A, STREET 30, VIETNAM SINGAPORE IZ PARK II-A, VINH TAN WR TAN UYEN CITY, BINH DUONG PROVINCE VIET NAM		FORWARDING AGENT REFERENCES EXPEDITORS KOREA LTD. 10F 314 JUNGANG-DAERO BUSAN 48729		
INITIAL CARRIAGE		POINT AND COUNTRY OF ORIGIN OF GOODS		
EXPORT CARRIER (Vessel, voyage) KHARIS HERITAGE V 2408S		ALSO NOTIFY (Name and Full Address) / DOMESTIC ROUTING/ EXPORT INSTRUCTIONS/ PIER TERMINAL/ONWARD ROUTING FROM POINT OF DESTINATION. FOR RELEASE OF CARGO PLEASE CONTACT:		
PORT OF DISCHARGE HO CHI MINH CITY		PLACE OF RECEIPT PUSAN (KIMHAE)		
		PORT OF LOADING PUSAN (KIMHAE)		
		PLACE OF DELIVERY HO CHI MINH CITY		

PARTICULARS FURNISHED BY SHIPPER

MARKS AND NUMBERS/ CONTAINER NUMBERS	NOS. OF PACKAGES	DESCRIPTION OF PACKAGES AND GOODS	GROSS WEIGHT KGS	MEASUREMENT
	25000 CTN	GENERAL DEPT STORE MERCHANDISE (GDSM) 25000 CTNS OF XS ENERGY (CRANBERRY-GRAPE BLAST) PI#: OKF240527-AWVT-01-09 * SAY : NINE(40X9)CONTAINER ONLY	185000.0 KG	265.00
FREIGHT COLLECT SHIPPER LOAD & COUNT				
BMOU5413098	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:895135	20720.00 KG	29.68
SKHU9550594	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:801257	20720.00 KG	29.68
TCNU6884671	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:473717	20720.00 KG	29.68
TCNU6618692	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:428119	20720.00 KG	29.68
SKHU8929330	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:893049	20720.00 KG	29.68
SKHU8122415	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:794129	20720.00 KG	29.68
SKHU8125986	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:036314	20720.00 KG	29.68
TRHU5291227	CY/CY	Size :40H 2800 CTN Seal:657354	20720.00 KG	29.68
GESU5537194	CY/CY	Size :40H 2600 CTN Seal:435555	19240.00 KG	27.56
SHIPPER'S DECLARED VALUE: \$ IF MERCHANT ENTERS A VALUE, CARRIER'S LIMITATION OF LIABILITY SHALL NOT APPLY AND THE AD VALOREM RATE WILL BE CHARGED.				

Page 1 of 2

SEA WAYBILL NOT NEGOTIABLE

FREIGHT RATES CHARGES WEIGHT AND/OR
MEASUREMENTS (SUBJECT TO CORRECTION)

PREPAID

COLLECT

The Goods or the container(s) or package(s) said to contain the cargo herein mention to be carried subject to the standard terms of carriage of the Carrier (as set out on reverse hereof) by the vessel named herein or any substitute at the Carrier's opt and/or other means of transport from the place of receipt or the port of loading to the port of discharge or the place of delivery named herein and there delivered to the Recd named herein. The Merchant (as defined in Clause 1 on the back hereof) agrees to bound by all conditions, stipulations, exceptions and limits in the contract of carriage whether written, typed, stamped, or printed, as fully as if signed by the Merchant, i local custom or privilege to the contrary notwithstanding, and understands that Carrier liability is limited accordingly.

THIS SEA WAYBILL IS NOT A DOCUMENT OF TITLE TO THE GOODS.

DATED AT PORT OF LOADING SHOWN ABOVE
For EXPEDITORS INTERNATIONAL OCEAN

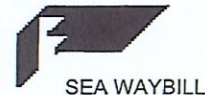
BY 07/03/24
as the Carrier

DECLARED VALUE CHARGES

TOTAL

Expeditors International Ocean

Sea Waybill



SEA WAYBILL

SHIPPER (Name and Full Address) OKF CORPORATION OKF BUILDING, 54 HAKDONG 21 GIL NONHYEON-DONG, GANGNAM GU 06042 SOUTH KOREA		SHIPPER'S I.D. BOX	BOOKING NUMBER SNKO011240503069	SEA WAYBILL NUMBER 6420084026
RECEIVER (Name and Full Address/Non-Negotiable) AMWAY VIETNAM COMPANY LTD NO 18 VSIP II-A, STREET 30, VIETNAM SINGAPORE IZ PARK II-A, VINH TAN WR TAN UYEN CITY, BINH DUONG PROVINCE VIET NAM		EXPORT REFERENCES CNEE REF: 153004451.		
NOTIFY PARTY /INTERMEDIATE RECEIVER (Name and Full Address) AMWAY VIETNAM COMPANY LTD NO 18 VSIP II-A, STREET 30, VIETNAM SINGAPORE IZ PARK II-A, VINH TAN WR TAN UYEN CITY, BINH DUONG PROVINCE VIET NAM		FORWARDING AGENT REFERENCES EXPEDITORS KOREA LTD. 10F 314 JUNGANG-DAERO BUSAN 48729		
INITIAL CARRIAGE		POINT AND COUNTRY OF ORIGIN OF GOODS		
EXPORT CARRIER (Vessel, voyage) KHARIS HERITAGE V 2408S		ALSO NOTIFY(Name and Full Address) / DOMESTIC ROUTING/ EXPORT INSTRUCTIONS/ PIER TERMINAL/ONWARD ROUTING FROM POINT OF DESTINATION, FOR RELEASE OF CARGO PLEASE CONTACT:		
PORT OF DISCHARGE HO CHI MINH CITY		PLACE OF RECEIPT PUSAN (KIMHAE)		
		PORT OF LOADING PUSAN (KIMHAE)		
		PLACE OF DELIVERY HO CHI MINH CITY		

PARTICULARS FURNISHED BY SHIPPER

MARKS AND NUMBERS/ CONTAINER NUMBERS	NOS. OF PACKAGES	DESCRIPTION OF PACKAGES AND GOODS	GROSS WEIGHT KGS	MEASUREMENT
TOTALS:		9 Container(s) Page 2 of 2		
SEA WAYBILL NOT NEGOTIABLE				
		SHIPPER'S DECLARED VALUE: \$ IF MERCHANT ENTERS A VALUE, CARRIER'S LIMITATION OF LIABILITY SHALL NOT APPLY AND THE AD VALOREM RATE WILL BE CHARGED.		

FREIGHT RATES CHARGES WEIGHT AND/OR
MEASUREMENTS (SUBJECT TO CORRECTION)

PREPAID

COLLECT

The Goods or the container(s) or package(s) said to contain the cargo herein mention to be carried subject to the standard terms of carriage of the Carrier (as set out on reverse hereof) by the vessel named herein or any substitute at the Carrier's opt and/or other means of transport from the place of receipt or the port of loading to the place of discharge or the place of delivery named herein and there delivered to the Recel named herein. The Merchant (as defined in Clause 1 on the back hereof) agrees to be bound by all conditions, stipulations, exceptions and limits in the contract of carriage whether written, typed, stamped, or printed, as fully as if signed by the Merchant; local custom or privilege to the contrary notwithstanding, and understands that Carrier liability is limited accordingly.

THIS SEA WAYBILL IS NOT A DOCUMENT OF TITLE TO THE GOODS.

DATED AT PORT OF LOADING SHOWN ABOVE
For **EXPEDITORS INTERNATIONAL OCEAN**BY 07/03/24
DATE
as the Carrier

DECLARED VALUE CHARGES

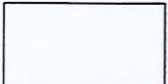
TOTAL

ORIGINAL



1. Goods Consigned from (Exporter's business name, address, country) OKF CORPORATION 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-gu, SEOUL, KOREA			Reference No. K001-24-0446502 Reference Code. j5hl-cqp4		
2. Goods Consigned to (Consignee's name, address, country) Amway Viet Nam CO., LTD. No 18 VSIP II-A, Street 30, Vietnam - Singapore Industrial Park II-A, Vinh Tan Ward, Tan Uyen City, Binh Duong Province, VIETNAM			KOREA-VIETNAM FREE TRADE AGREEMENT PREFERENTIAL TARIFF CERTIFICATE OF ORIGIN (Combined Declaration and Certificate) FORM KV Issued in THE REPUBLIC OF KOREA (Country) See Notes Overleaf		
3. Means of transport and route (as far as known) Departure date 03 JUL, 2024 Vessel's name/Aircraft etc. KHARIS HERITAGE 2408S Port of Discharge HO CHI MINH, VIETNAM			4. For official use ☐ Preferential Tariff Treatment Given Under Korea-Viet Nam Free Trade Agreement ☐ Preferential Tariff Treatment Not Given (Please state reason/s) Signature of Authorized Signatory of the Importing Country		
5. Item number	6. Marks and numbers on packages	7. Number and type of packages, description of goods (including quantity where appropriate and HS code of the good in the importing country)	8. Origin Criterion (See Overleaf Notes)	9. Gross weight or other quantity and Value(FOB only when RVC criterion is used)	10. Number and date of Invoices
1	//////////	[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	20,720.000 KGS 21,428.40 USD	202406250005 2024-06-25 //////////
2		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	20,720.000 KGS 21,428.40 USD	
3		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	20,720.000 KGS 21,428.40 USD	
4		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE	RVC 40%	20,720.000 KGS	
To be continued page 2					
11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all goods were produced in THE REPUBLIC OF KOREA (Country) and that they comply with the origin requirements specified for these goods in the Korea-Viet Nam Free Trade Agreement for the goods exported to THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM (Importing Country) SEOUL KOREA 08 JUL 2024 Place and date, signature of authorized signatory			12. Certification It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct. SEOUL 08 JUL 2024  Place and date, signature and stamp of certifying authority ISSUED RETROACTIVELY  Deputy Director EUN-SUK HAN		
13. Remarks					

1/2

※Identify the authenticity of certificate for verification with the website.(<http://cert.korcham.net/search>)

ORIGINAL (Additional Page)

Reference No. K001-24-0446502



5. Item number	6. Marks and numbers on packages	7. Number and type of packages, description of goods (including quantity where appropriate and HS code of the good in the importing country)	8. Origin Criterion (See Overleaf Notes)	9. Gross weight or other quantity and Value(FOB only when RVC criterion is used)	10. Number and date of Invoices
5		[289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS [HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	21,428.40 USD 20,720.000 KGS 21,428.40 USD	
6		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	20,720.000 KGS 21,428.40 USD	
7		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	20,720.000 KGS 21,428.40 USD	
8		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,800 CARTONS	RVC 40%	20,720.000 KGS 21,428.40 USD	
9		[HS CODE : 2202.10]XS CRANBERRY-GRAPE [289528R2] TOTAL 2,600 CARTONS	RVC 40%	19,240.000 KGS 19,897.80 USD	
////////		////////////////////////////////////	////////	////////	
End Of Page ...					

11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all goods were produced in THE REPUBLIC OF KOREA (Country) and that they comply with the origin requirements specified for these goods in the Korea-Viet Nam Free Trade Agreement for the goods exported to THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM (Importing Country) SEOUL KOREA 08 JUL 2024 Place and date, signature of authorized signatory	12. Certification It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct. SEOUL 08 JUL 2024 ISSUED RETROACTIVELY Deputy Director EUN-SUK HAN Place and date, signature and stamp of certifying authority
13. Remarks	

2/2

※Identify the authenticity of certificate for verification with the website.(<http://cert.korcham.net/search>)





OKF CORPORATION OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Korea | TEL : + 82 2 491 1877 | FAX : + 82 2 491 1811 | www.OKF.kr

Certificate of Analysis

Record of Inspection

1. Product Name:	XS Energy Cranberry-Grape Blast (MY)	5. Primary Packing:	CAN
2. Product Type:	Beverage	6. Storage Conditions:	Ordinary Temp. (20±5°C)
3. Batch Number:	07.06.2024.01	7. Inspection Beginning Date:	June 14, 2024
4. Manufacture Date & Expiration Date:	07.06.2024 & 06.06.2025	8. Inspection Finish Date:	June 21, 2024

Physical & Chemical Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Taste	No Difference	A	Passing Score
Flavor	No Difference	A	Passing Score
Color	No Difference	A	Passing Score
pH	2.870±0.200	2.850	Passing Score
Brix	0.800±0.100	0.780	Passing Score
TA	0.180±0.020	0.191	Passing Score
Lead (mg/kg)	Less than 0.3	Not Detected	Passing Score
Cadmium (mg/kg)	Less than 0.1	Not Detected	Passing Score

Microbiological Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Aerobic Plate Count (CFU/ml)	Less than 100	0	Passing Score
Coliforms	Negative	Negative	Passing Score
Yeast and Mold Counts	0	0	Passing Score
Salmonella	Not Detected	Not Detected	Passing Score
S. Aureus	Not Detected	Not Detected	Passing Score
Bacillus cereus (CFU/g)	Less than 1000	0	Passing Score
Clostridium perfringens	Not Detected	Not Detected	Passing Score

Comprehensive Conclusion : **SAFE TO INTAKE**

Investigation and Research Chief :

OKF CORPORATION

Dong Ho
Executive Director / DJ LEE



OKF CORPORATION OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Korea | TEL : + 82 2 491 1877 | FAX : + 82 2 491 1811 | www.OKF.kr

Certificate of Analysis

Record of Inspection

1. Product Name:	XS Energy Cranberry-Grape Blast (MY)	5. Primary Packing:	CAN
2. Product Type:	Beverage	6. Storage Conditions:	Ordinary Temp. (20±5°C)
3. Batch Number:	08.06.2024.01	7. Inspection Beginning Date:	June 14, 2024
4. Manufacture Date & Expiration Date:	08.06.2024 & 07.06.2025	8. Inspection Finish Date:	June 21, 2024

Physical & Chemical Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Taste	No Difference	A	Passing Score
Flavor	No Difference	A	Passing Score
Color	No Difference	A	Passing Score
pH	2.870±0.200	2.830	Passing Score
Brix	0.800±0.100	0.800	Passing Score
TA	0.180±0.020	0.192	Passing Score
Lead (mg/kg)	Less than 0.3	Not Detected	Passing Score
Cadmium (mg/kg)	Less than 0.1	Not Detected	Passing Score

Microbiological Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Aerobic Plate Count (CFU/ml)	Less than 100	0	Passing Score
Coliforms	Negative	Negative	Passing Score
Yeast and Mold Counts	0	0	Passing Score
Salmonella	Not Detected	Not Detected	Passing Score
S. Aureus	Not Detected	Not Detected	Passing Score
Bacillus cereus (CFU/g)	Less than 1000	0	Passing Score
Clostridium perfringens	Not Detected	Not Detected	Passing Score

Comprehensive Conclusion : **SAFE TO INTAKE**

Investigation and Research Chief :

OKF CORPORATION

Dong Lee
Executive Director / DJ LEE



OKF CORPORATION OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Korea | TEL : + 82 2 491 1877 | FAX : + 82 2 491 1811 | www.OKF.kr

Certificate of Analysis

Record of Inspection

1. Product Name:	XS Energy Cranberry-Grape Blast (MY)	5. Primary Packing:	CAN
2. Product Type:	Beverage	6. Storage Conditions:	Ordinary Temp. (20±5°C)
3. Batch Number:	10.06.2024.01	7. Inspection Beginning Date:	June 14, 2024
4. Manufacture Date & Expiration Date:	10.06.2024 & 09.06.2025	8. Inspection Finish Date:	June 21, 2024

Physical & Chemical Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Taste	No Difference	A	Passing Score
Flavor	No Difference	A	Passing Score
Color	No Difference	A	Passing Score
pH	2.870±0.200	2.830	Passing Score
Brix	0.800±0.100	0.790	Passing Score
TA	0.180±0.020	0.191	Passing Score
Lead (mg/kg)	Less than 0.3	Not Detected	Passing Score
Cadmium (mg/kg)	Less than 0.1	Not Detected	Passing Score

Microbiological Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Aerobic Plate Count (CFU/ml)	Less than 100	0	Passing Score
Coliforms	Negative	Negative	Passing Score
Yeast and Mold Counts	0	0	Passing Score
Salmonella	Not Detected	Not Detected	Passing Score
S. Aureus	Not Detected	Not Detected	Passing Score
Bacillus cereus (CFU/g)	Less than 1000	0	Passing Score
Clostridium perfringens	Not Detected	Not Detected	Passing Score

Comprehensive Conclusion : **SAFE TO INTAKE**

Investigation and Research Chief :

OKF CORPORATION

Dong Ju

Executive Director / DJ LEE



OKF CORPORATION OKF Bldg., 54, Hakdong-ro 21-gil, Gangnam-Gu, Seoul, Korea | TEL : + 82 2 491 1877 | FAX : + 82 2 491 1911 | www.OKF.kr

Certificate of Analysis

Record of Inspection

1. Product Name:	XS Energy Cranberry-Grape Blast (MY)	5. Primary Packing:	CAN
2. Product Type:	Beverage	6. Storage Conditions:	Ordinary Temp. (20±5°C)
3. Batch Number:	11.06.2024.01	7. Inspection Beginning Date:	June 14, 2024
4. Manufacture Date & Expiration Date:	11.06.2024 & 10.06.2025	8. Inspection Finish Date:	June 21, 2024

Physical & Chemical Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Taste	No Difference	A	Passing Score
Flavor	No Difference	A	Passing Score
Color	No Difference	A	Passing Score
pH	2.870±0.200	2.830	Passing Score
Brix	0.800±0.100	0.780	Passing Score
TA	0.180±0.020	0.191	Passing Score
Lead (mg/kg)	Less than 0.3	Not Detected	Passing Score
Cadmium (mg/kg)	Less than 0.1	Not Detected	Passing Score

Microbiological Inspection

PARAMETERS	SPECIFICATIONS	RESULTS	REMARKS
Aerobic Plate Count (CFU/ml)	Less than 100	0	Passing Score
Coliforms	Negative	Negative	Passing Score
Yeast and Mold Counts	0	0	Passing Score
Salmonella	Not Detected	Not Detected	Passing Score
S. Aureus	Not Detected	Not Detected	Passing Score
Bacillus cereus (CFU/g)	Less than 1000	0	Passing Score
Clostridium perfringens	Not Detected	Not Detected	Passing Score

Comprehensive Conclusion : **SAFE TO INTAKE**

Investigation and Research Chief :

OKF CORPORATION

Dong Jo

Executive Director / DJ LEE